

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 28-9-2023

V/v: Ly hôn giữa

chị Tr và anh L .

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình

2. Bà Quách Thị Anh Thơ

- Thư ký phiên tòa: bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 151/2023/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 43/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Trần Việt Tr, sinh năm 1997; có mặt.

Địa chỉ: thôn Tr, xã L, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

- Bị đơn: anh Tạ Hoàng L, sinh năm 2000; cố tình giấu địa chỉ.

Địa chỉ: thôn Q, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01-6-2023 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Trần Việt Tr trình bày:

Về hôn nhân: chị kết hôn với anh Tạ Hoàng L do hai bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 06-5-2021. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 12-2021 thì phát sinh ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, anh L có quan hệ với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng va chạm đánh, cãi nhau. Mâu thuẫn càng thẳng, vợ chồng đã sống ly

thân từ ngày 31-3-2022 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L.

Về nuôi con chung: vợ chồng chị không có con chung.

Về chia tài sản chung: vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 08-8-2023, ông Tạ Văn Thám là bố đẻ của anh Tạ Hoàng L trình bày: gia đình ông đã nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án và giấy triệu tập của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà triệu tập anh Tạ Hoàng L đến Tòa án để giải quyết vụ án ly hôn giữa anh L và chị Tr, ông đã thông báo các văn bản trên cho anh L qua điện thoại. Anh L có nói với ông là hiện nay anh L đang làm ăn ở thành phố Hà Nội, địa chỉ cụ thể anh L không cho ông biết, vì công việc bận nên anh L không thể về Tòa án được, anh L có trao đổi với ông nội dung sau:

Về hôn nhân: vợ chồng anh L, chị Tr kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Tân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào tháng 5-2021. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến tháng 12-2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng va chạm cãi nhau. Vợ chồng anh L, chị Tr sống ly thân từ tháng 3-2022 đến nay. Nay chị Tr khởi kiện ly hôn, anh L đồng ý.

Về nuôi con chung: anh L, chị Tr không có con chung.

Về chia tài sản chung: vợ chồng anh L, chị Tr không có tài sản chung, không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát sự tuân theo pháp luật tại phiên tòa phát biểu ý kiến: trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định; về người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; về việc giải quyết vụ án: căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: về hôn nhân: xử cho chị Trần Việt Tr được ly hôn anh Tạ Hoàng L; về nuôi con chung: không có; về chia tài sản chung: chưa xem xét giải quyết; về án phí: chị Tr phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: chị Trần Việt Tr khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Tạ Hoàng L, vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên được xác định là “tranh chấp ly hôn”. Bị đơn là anh L đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Q, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh L đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng anh L không đến Tòa án tham gia tố tụng để giải quyết vụ án và cũng không cung cấp địa chỉ hiện nay anh L đang sinh sống và làm việc cho Tòa án. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh L theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: chị Trần Việt Tr và anh Tạ Hoàng L kết hôn do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 06-5-2021 nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị Tr, anh L sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, trong cuộc sống vợ chồng không tin tưởng nhau. Vợ chồng chị Tr, anh L đã sống ly thân từ tháng 3-2022 đến nay. Hội đồng xét xử thấy: vợ chồng chị Tr và anh L sống ly thân đã lâu, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Tr được ly hôn anh L là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: chị Tr và anh L không có con chung.

[4] Về chia tài sản chung: mặc dù chị Tr và ông Thám đều trình bày, chị Tr và anh L không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, Tòa án chưa lấy được lời khai trực tiếp của anh L nên Hội đồng xét xử không giải quyết về chia tài sản chung của chị Tr và anh L trong vụ án này. Trường hợp có xảy ra tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí: chị Tr phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ các Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: xử cho ly hôn giữa chị Trần Việt Tr và anh Tạ Hoàng L.
2. Về nuôi con chung: không có.
3. Về chia tài sản: chưa giải quyết.
4. Về án phí: chị Trần Việt Tr phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Tr đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004194 ngày 07-6-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà thành tiền án phí ly hôn (chị Tr đã nộp đủ tiền án phí).
5. Về quyền kháng cáo: chị Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Các đương sự;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên